

CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG VỀ TUYÊN TRUYỀN ĐỐI NGOẠI TRONG CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ (1986-2021)

TS DƯƠNG MINH HUỆ

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

2-11-2021

Ngày thẩm định, đánh giá:

12-11-2021

Ngày duyệt đăng:

5-12-2021

Tóm tắt: Tuyên truyền đối ngoại là một bộ phận quan trọng trong hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước, nhằm giới thiệu với cộng đồng quốc tế về Việt Nam, giúp nhân dân thế giới hiểu đúng, rõ hơn về đất nước, con người Việt Nam. Qua 7 kỳ Đại hội của thời kỳ đổi mới (1986-2021), Đảng đã ban hành nhiều văn kiện, nghị quyết, chỉ thị... thể hiện đường lối, chủ trương về công tác đối ngoại và truyền truyền đối ngoại. Thực hiện công cuộc đổi mới đất nước trong bối cảnh thời cơ và thách thức đan xen lẫn nhau, tuyên truyền đối ngoại ngày càng có vị trí quan trọng đối với sự phát triển, hội nhập quốc tế sâu rộng của đất nước.

Từ khóa:

*Chủ trương của Đảng;
tuyên truyền đối ngoại;
đổi mới; hội nhập
quốc tế*

1. Tuyên truyền đối ngoại góp phần thực hiện đường lối đối ngoại đổi mới, độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế (1986-2000)

Đại hội VI (1986) của Đảng mở ra thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước, là đại hội mở đầu về đổi mới tư duy đối ngoại của Đảng. Sự đổi mới tư duy đối ngoại thể hiện ở nhận thức của Đảng về xu thế vận động, phát triển của quan hệ quốc tế, trong xác định mục tiêu, nhiệm vụ của chính sách đối ngoại. Đại hội chỉ rõ: Mục tiêu chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước là kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, phấn đấu giữ gìn hòa bình ở

Đông Dương, góp phần giữ vững hòa bình ở Đông Nam Á và trên thế giới, tăng cường quan hệ hữu nghị hợp tác với Liên Xô và các nước XHCN; “Mở rộng quan hệ với tất cả các nước trên nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình”; “tranh thủ điều kiện quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc”; sử dụng tốt mọi khả năng mở rộng quan hệ thương mại, hợp tác kinh tế và khoa học, kỹ thuật với bên ngoài để phục vụ công cuộc xây dựng CNXH.

Hơn một năm sau, ngày 20-5-1988, Bộ Chính trị, khóa VI ra Nghị quyết số 13/NQ-TW “Về nhiệm vụ và chính sách đối ngoại trong tình hình

mới”. Tư duy đối ngoại của Đảng có bước tiến mới, sát với thực tiễn đất nước. Nghị quyết số 13 khẳng định mục tiêu chiến lược và lợi ích cao nhất của Việt Nam là “Củng cố và giữ vững hòa bình để tập trung sức xây dựng và phát triển kinh tế”². Với quan điểm chỉ đạo công tác đối ngoại là “thêm bạn, bớt thù”, Nghị quyết xác định: Đối mới tư duy cho kịp với sự phát triển nhanh chóng của tình hình thế giới, kết hợp sức mạnh của thời đại trong điều kiện mới của tình hình thế giới. Nghị quyết đánh dấu sự đổi mới tư duy về công tác đối ngoại; đặt cơ sở hình thành và phát triển đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế của Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.

Như vậy, trong nhiệm kỳ Đại hội VI, Đảng chưa ban hành nghị quyết chuyên đề chỉ đạo về công tác tuyên truyền đối ngoại, song hoạt động tuyên truyền đối ngoại được đẩy mạnh thông qua các hoạt động của Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương, của hệ thống báo chí, truyền thông của Đảng, Nhà nước, Mặt trận... nhằm phục vụ nhiệm vụ tuyên truyền về đường lối đối ngoại, các quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, góp phần “Tăng cường hoạt động trên lĩnh vực đối ngoại” như Nghị quyết Đại hội VI của Đảng đã chỉ ra³.

Tiếp theo chủ trương đối ngoại được đề ra tại Đại hội VI, nhiệm vụ đối ngoại được xác định tại Đại hội VII (1991) và tại *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* của Đảng là giữ vững hòa bình, mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong tình hình thế giới có những biến động lớn sau sự sụp đổ mô hình XHCN ở Liên Xô và các nước Đông Âu, ngày 13-6-1992, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VII) ra Chỉ thị số 11-CT/TW “Về đổi mới và tăng cường công tác thông tin đối ngoại”⁴. Chỉ thị nhấn mạnh những vấn đề căn bản trong hoạt

động thông tin đối ngoại; định hướng những nội dung chủ yếu của công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh quốc tế phức tạp. Mục tiêu của công tác thông tin đối ngoại là: “... làm cho nhân dân thế giới hiểu rõ chính sách đối ngoại của ta để tranh thủ dư luận thế giới và tạo môi trường quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Công tác thông tin đối ngoại phải được đổi mới và tăng cường nhằm đáp ứng những yêu cầu đó của cách mạng trong tình hình mới”⁵.

Nội dung của thông tin đối ngoại, được xác định là: Đường lối, chính sách và thành tựu đổi mới toàn diện của đất nước, những chủ trương quan trọng nhằm giải quyết một số vấn đề lớn hoặc đáng chú ý về kinh tế, chính trị, xã hội; chính sách đối ngoại, kể cả chính sách kinh tế đối ngoại của Đảng và Nhà nước, những khả năng to lớn của Việt Nam trong quan hệ hợp tác với các nước; đất nước, con người, lịch sử và nền văn hóa lâu đời của các dân tộc Việt Nam⁶.

Chỉ thị nêu rõ về các địa bàn và đối tượng cần thông tin cho thích hợp, có trọng tâm, trọng điểm là: Thông tin sang các nước láng giềng và trong khu vực: Trung Quốc, Lào, Campuchia; các nước ASEAN; Nhật Bản, Đông Bắc Á, Ấn Độ, Ôxtrâyliia; Mỹ, các nước Tây Âu, Bắc Âu, Đông Âu và Liên Xô (trước đây), châu Phi, Mỹ Latinh. Đối tượng hướng vào chính giới, các nhà kinh doanh, trí thức, báo chí, các tổ chức đoàn kết, hoà bình, hữu nghị phi chính phủ, các lực lượng tiến bộ. Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là ở Tây Âu, Bắc Mỹ, Liên Xô (trước đây) và Đông Âu.

Chỉ thị cũng nêu rõ về lực lượng và phương thức thông tin đối ngoại. Đối với Đài Tiếng nói Việt Nam, cần tăng công suất phát sóng, nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh bằng

tiếng nước ngoài và chương trình phát thanh bằng tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài. *Đài Truyền hình Việt Nam* cần nâng cao chất lượng chương trình truyền hình, mở rộng việc trao đổi chương trình và hợp tác với đài truyền hình các nước. *Thông tấn xã Việt Nam* nâng cao chất lượng báo ảnh Việt Nam, các bản tin đối ngoại; tranh thủ mọi khả năng hợp tác và tài trợ của nước ngoài bằng nhiều hình thức. Bộ Văn hoá, Thông tin và Thể thao tổ chức tốt việc in, xuất bản, phát hành sách và báo chí đối ngoại. Kiện toàn Nhà xuất bản ngoại văn “Thế giới” (thuộc Bộ Văn hoá, Thông tin và Thể thao), báo *Đầu tư Việt Nam* (thuộc Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư); tập trung cán bộ và phương tiện làm cho tờ báo đối ngoại “*Tin Việt Nam*” (*VietNam Courier*) trở thành tờ báo có tính chất quốc gia, có chất lượng cao về nội dung và hình thức; ngành du lịch, hàng không cũng có nhiệm vụ tham gia công tác đối ngoại; sử dụng tốt hơn kênh đoàn ra và đoàn vào...

Đây là chỉ thị đầu tiên của Đảng về thông tin đối ngoại trong thời kỳ đổi mới. Với Chỉ thị này, lần đầu tiên, Đảng sử dụng thuật ngữ thông tin đối ngoại. Thông tin đối ngoại được nhận thức là một bộ phận rất quan trọng trong công tác tuyên truyền và công tác tư tưởng của Đảng; là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài. Các hoạt động thông tin đối ngoại được định hướng đúng, triển khai trong thực tiễn đổi mới và hội nhập quốc tế của Việt Nam.

Thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW, công tác thông tin đối ngoại đã có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng và số lượng các sản phẩm thông tin đối ngoại ngày càng được đổi mới; các sản phẩm thông tin đối ngoại được đầu tư thích đáng; hệ thống thông tin viễn thông và kết nối internet đổi mới, tạo điều kiện cập nhật thông tin về Việt Nam đến các vùng quan trọng trên thế giới... Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thông tin đối ngoại vẫn còn những hạn chế “chưa đáp ứng được

yêu cầu của sự nghiệp đổi mới. Chất lượng, hiệu quả, tính thuyết phục, sức hấp dẫn và tính chiến đấu chưa cao...”. Để phát huy hơn nữa vai trò của công tác thông tin đối ngoại, ngày 29-12-1998, Thường vụ Bộ Chính trị ra Thông báo số 188-TB/TW “Về công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới”, nêu rõ: công tác thông tin đối ngoại cần chú trọng thực hiện nhiệm vụ: “ưu tiên cung cấp thông tin đúng định hướng cho người nước ngoài đến Việt Nam sinh sống, làm việc, du lịch, học tập và các nhà Việt Nam học trên thế giới. Tranh thủ họ để qua đó đưa thông tin giới thiệu về Việt Nam ra thế giới”⁸. Đồng thời, tiếp tục đầu tư và nâng cao chất lượng hệ thống thông tấn báo chí, xuất bản quốc gia như *Thông tấn xã Việt Nam*, *Đài Truyền hình Việt Nam*, *Đài Tiếng nói Việt Nam*, một số báo và nhà xuất bản lớn để làm nòng cốt cho công tác thông tin đối ngoại. Bộ Chính trị chủ trương bổ sung người nước ngoài sinh sống, làm việc... ở Việt Nam và người Việt Nam ở nước ngoài vào đối tượng trong các hoạt động thông tin đối ngoại; kết hợp chặt chẽ việc tổ chức lực lượng trong nước với việc triển khai thông tin ở nước ngoài, giữa thông tin đối nội với thông tin đối ngoại, giữa ngoại giao nhà nước, đối ngoại đảng và đối ngoại nhân dân, tạo và phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng làm công tác thông tin đối ngoại⁹.

Triển khai chủ trương của Đảng, ngày 26-4-2000, Thủ tướng Chính phủ ra Chỉ thị số 10/CT-TTg “Về tăng cường quản lý và đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại”. Đây là chỉ thị đầu tiên của Chính phủ về công tác thông tin đối ngoại, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các cơ quan, tổ chức nhà nước. Chỉ thị nêu rõ tầm quan trọng, nhiệm vụ của công tác thông tin đối ngoại là: phải tham gia tích cực, có hiệu quả nhất vào việc phát huy thuận lợi, tận dụng thời cơ, hạn chế yếu kém, góp phần vào việc thực hiện thành công những mục tiêu quan trọng của đất nước.

Trong những năm (1986-2000), dưới sự lãnh đạo của Đảng, công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại đã có chuyển biến tích cực, làm cho nhân dân thế giới hiểu biết hơn, đồng tình, ủng hộ Việt Nam; giúp Việt Nam thoát khỏi thế bị bao vây cấm vận, bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc, thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức với Mỹ và gia nhập ASEAN (1995). Đến năm 2000, Việt Nam đã đón “23 vị đứng đầu nhà nước, 36 vị đứng đầu chính phủ nước ngoài từ khắp năm châu đến thăm. Các đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội Việt Nam đã tới thăm hơn 40 nước trên thế giới”¹⁰. Tuy nhiên, công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại thời kỳ này, chưa đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp đổi mới; chất lượng, hiệu quả, tính thuyết phục, sức hấp dẫn và tính chiến đấu chưa cao; việc xác định trách nhiệm của từng ngành, từng cấp trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại có nhiều mặt chưa rõ, cho nên quản lý và phối hợp các lực lượng trong nước cũng như triển khai ở ngoài nước còn lúng túng¹¹.

2. Tuyên truyền đối ngoại góp phần chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, nâng cao hơn nữa vị thế và ảnh hưởng của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới (từ năm 2001 đến nay)

Trước diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế, yêu cầu mới đặt ra đối với công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại, Đại hội IX (2001) của Đảng chủ trương: “Đẩy mạnh công tác thông tin phục vụ nghiên cứu, làm tốt công tác dự báo tình hình khu vực và thế giới, kịp thời có những chủ trương, chính sách đối ngoại thích hợp khi tình hình thay đổi. Tăng cường hơn nữa công tác thông tin đối ngoại và văn hóa đối ngoại... Phối hợp chặt chẽ hoạt động ngoại giao của Nhà nước, hoạt động đối ngoại của Đảng và hoạt động đối ngoại nhân dân”¹². Đại hội yêu cầu hoạt động thông tin đối

ngoại góp phần hoàn thiện cơ chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại, tạo thành sức mạnh tổng hợp thực hiện có kết quả nhiệm vụ công tác đối ngoại, làm cho thế giới hiểu rõ hơn đất nước, con người, công cuộc đổi mới của Việt Nam, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ và hợp tác ngày càng rộng rãi của thế giới.

Đại hội X (2006) của Đảng nêu rõ mục tiêu, nhiệm vụ của hoạt động tuyên truyền, thông tin đối ngoại là: “Đẩy mạnh công tác văn hóa - thông tin đối ngoại, góp phần tăng cường sự hợp tác, tình hữu nghị giữa nhân dân nước ta với nhân dân các nước”¹³.

Ngày 28-6-2007, Ban Bí thư ra Thông báo Kết luận số 85- TB/TW “về Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình hiện nay”. Nhiệm vụ của công tác thông tin đối ngoại được xác định là: “đẩy mạnh, đa dạng hóa hơn nữa các hình thức hoạt động và nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả thông tin đối ngoại; phối hợp chặt chẽ giữa thông tin đối ngoại với thông tin tuyên truyền trong nước, chủ động thông tin kịp thời, chính xác tình hình mọi mặt của đất nước, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước ta tới bạn bè quốc tế, tới đồng bào ta sinh sống, làm việc, học tập ở nước ngoài, bà con Việt kiều về thăm quê hương và người nước ngoài đến Việt Nam...”¹⁴. Tiếp tục phát huy vai trò của công tác thông tin đối ngoại, ngày 10-9-2008, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 26-CT/TW “Về tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới”. Chỉ thị nêu rõ yêu cầu: “Đổi mới công tác thông tin đối ngoại cả về nội dung và phương thức hoạt động, tăng cường mạnh mẽ hoạt động thông tin đối ngoại cả về số lượng và chất lượng; nâng cao tính chủ động, sáng tạo, tính linh hoạt, sự phong phú và sắc bén của các hoạt động thông tin đối ngoại”¹⁵. Công tác thông tin đối ngoại được coi là nhiệm vụ của hệ thống chính trị

với lực lượng nòng cốt là các đơn vị trực tiếp làm nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

Chỉ thị xác định *phương châm triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại* là: “Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt phương châm “chính xác, kịp thời, sinh động, phù hợp từng đối tượng”; hết sức chú ý gắn kết chặt chẽ giữa thông tin đối nội với thông tin đối ngoại, tận dụng sức mạnh nội lực và ngoại lực trong hoạt động thông tin đối ngoại”¹⁶.

Về *nội dung thông tin đối ngoại*, nếu như Chỉ thị số 11-CT/TW, ngày 13-6-1992 của Ban Bí thư nêu rõ từng địa bàn, từng khu vực cần cung cấp thông tin đối ngoại, thì Chỉ thị số 26 của Ban Bí thư không còn giới hạn đối tượng, địa bàn thông tin mà thực hiện tuyên truyền rộng rãi “chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thành tựu đổi mới của đất nước để bạn bè quốc tế và đồng bào ta ở nước ngoài có hiểu biết nhiều hơn, đầy đủ và đúng đắn hơn về sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta”¹⁷.

Chỉ thị số 26-CT/TW chủ trương: “Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch một cách chủ động, có tính thuyết phục và hiệu quả hơn”¹⁸; khẳng định vai trò của công tác nắm bắt tình hình, nghiên cứu, dự báo đề hoạt động thông tin đối ngoại được tiến hành chủ động, kịp thời và hiệu quả hơn; tăng cường lực lượng và đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật cho hoạt động tuyên truyền, thông tin đối ngoại.

Về *phương thức hoạt động và lực lượng tham gia công tác thông tin đối ngoại*, Chỉ thị mở rộng ra mọi lực lượng, mọi khả năng và đa dạng hóa các phương thức thông tin đối ngoại. Căn cứ vào tình hình cụ thể trong từng thời điểm, từng địa bàn, tiến hành thông tin đối ngoại một cách linh hoạt, sát hợp với từng đối tượng, hấp dẫn và hiệu quả; thông tin đối ngoại qua các diễn đàn song phương và đa phương, các đoàn ra, đoàn vào, hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước, đối ngoại nhân dân...

Như vậy, Chỉ thị số 11-CT/TW (1992) đã đặt nền tảng, tạo ra những cơ sở lý luận ban đầu cho công tác thông tin đối ngoại, thì Chỉ thị số 26-CT/TW (2008) là bước bổ sung, phát triển, hoàn thiện quan trọng về thông tin đối ngoại trên mọi mặt, mọi lĩnh vực, mọi đối tượng, là kim chỉ nam cho công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại của Đảng.

Đại hội XI (2011) của Đảng nêu rõ “đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của đất nước; vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”¹⁹...

Tiếp đó, ngày 14-2-2012, Bộ Chính trị (khóa XI) ra Kết luận số 16/KL-TW thông qua Đề án “Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011-2020”, tiếp tục khẳng định thông tin đối ngoại là một bộ phận rất quan trọng trong công tác tuyên truyền và công tác tư tưởng của Đảng, là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài. Bộ Chính trị nêu rõ: Mục tiêu phát triển thông tin đối ngoại đến năm 2020; xác định các nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu. Chiến lược thông tin đối ngoại, góp phần quan trọng trong các hoạt động tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Việt Nam đổi mới, năng động, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ của cộng đồng quốc tế đối với công cuộc đổi mới đất nước.

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội XII của Đảng về nhiệm vụ đối ngoại với mục tiêu tối thượng là bảo đảm lợi ích quốc gia, dân tộc, thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển. Công tác thông tin đối ngoại tập trung tuyên truyền, làm rõ phương châm đối ngoại của Đảng là: Đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế;

Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, nhằm tranh thủ tối đa các nguồn lực từ bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao đời sống nhân dân, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Kết hợp chặt chẽ giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân, giữa các cơ quan Trung ương với địa phương, giữa trong nước với nước ngoài...

Đại hội XIII (2021) của Đảng chủ trương: “Tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, không ngừng nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam”²⁰. Theo đó, công tác thông tin đối ngoại tiếp tục đổi mới nội dung tuyên truyền, nâng cao hiệu quả theo phương châm chính xác, kịp thời, linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng; chủ trọng công tác nghiên cứu, nắm bắt, dự báo tình hình quốc tế và khu vực làm cơ sở chỉ đạo, định hướng thông tin đối ngoại.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, với đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, từ năm 1986 đến 2021, Việt Nam đã chủ động, tích cực nắm bắt, tạo dựng thời cơ, kiên trì vượt qua khó khăn, thử thách và đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần vào củng cố môi trường hòa bình, ổn định, giữ vững chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và nâng cao vị thế của đất nước. Công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại đã góp phần quan trọng vào những thành tựu đó, chủ động thông tin về đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước tới cộng đồng quốc tế, đồng bào ta ở nước ngoài; cộng đồng quốc tế hiểu rõ hơn đất nước, con người Việt Nam yêu chuộng hòa bình và ngày càng trở thành nhân tố quan trọng trong chiến lược khu vực và toàn cầu của các nước lớn. Tuyên truyền đối ngoại đã kịp thời thông tin khách quan, chân thực về tình hình

thế giới, những thách thức, điều chỉnh trong chủ trương, chính sách của các quốc gia ứng phó với tình hình đại dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp và những ảnh hưởng đối với công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân Việt Nam; lan tỏa về hình ảnh Việt Nam kiên cường với khả năng thích ứng, vượt qua thách thức của đại dịch toàn cầu và khẳng định mạnh mẽ vai trò của một thành viên tích cực, chủ động, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế.

1, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb ST, H, 1987, tr. 99, 224

2. Xem: Báo *Quân đội nhân dân*: “Không thể xuyên tạc đường lối đối ngoại của Việt Nam”. <https://www.qdnd.vn/phong-chong-dien-bien-hoa-binh/khong-the-xuyen-tac-duong-loi-doi-ngoai-cua-viet-nam-509728>

4. Trước đó, ngày 10-5-1962, Bộ Chính trị ra Chỉ thị số 45-CT/TW “về công tác tuyên truyền đối ngoại, đặt nền tảng quan trọng cho công tác tuyên truyền đối ngoại của Đảng”. Từ năm 1992, Đảng thường sử dụng cụm từ *thông tin đối ngoại* thay cho cụm từ *tuyên truyền đối ngoại*

5, 6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2007, T. 52, tr. 57, 58

7, 8, 9, 11. *Sđđ*, 2015, T. 57, tr. 570, 571, 572, 571

10. Nguyễn Hữu Cát (chủ biên): *Đổi mới thông tin đối ngoại trong thời kỳ hội nhập quốc tế ở Việt Nam*, Nxb LLCT, H, 2015, tr. 62

12. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb CTQG, H, 2001, tr. 122

13. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CTQG, H, 2006, tr. 115

14. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2018, T. 66, tr. 340

15, 16, 17, 18. *Sđđ*, 2018, T. 67, tr. 994, 994, 994-995, 995

19. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 83-84

20. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. II, tr. 331-332.